

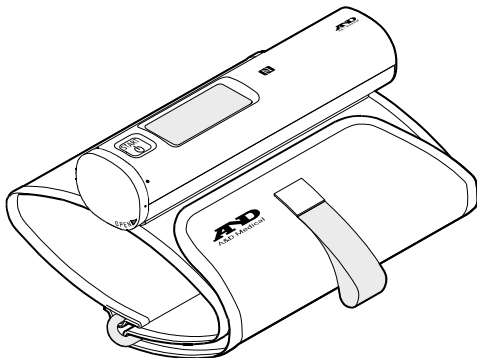


Máy đo huyết áp kỹ thuật số

Model UA-1100NFC

Hướng dẫn sử dụng

Dịch thuật



1WMPD4005556



Ngày phát hành: 28 tháng 1 năm 2025

Tiếng Việt 1

Mục lục

Kính gửi quý khách hàng.....	3	Đo huyết áp.....	16
Giới thiệu.....	3	Đo huyết áp.....	16
Mục đích sử dụng.....	3	Tính năng giao tiếp NFC.....	17
Lợi ích lâm sàng.....	3	Chỉ báo IHB/AFib là gì?.....	19
Hạng mục lưu ý.....	3	Thông tin về huyết áp.....	19
Chống chỉ định.....	5	Huyết áp là gì?.....	19
Lưu ý khi sử dụng pin.....	6	Phân loại huyết áp của WHO.....	19
Lưu ý khi sử dụng và bảo quản.....	6	Huyết áp cao là gì? Và làm sao để kiểm soát?.....	20
Các chú ý khi tiến hành kiểm tra, sửa chữa.....	6	Lý do cần đo huyết áp tại nhà?.....	20
Nhận diện các bộ phận.....	7	Biến động của huyết áp.....	20
Màn hình.....	7	Xử lý sự cố.....	21
Biểu tượng.....	8	BẢO TRÌ.....	22
Các biểu tượng hiển thị trên màn hình.....	9	Dữ liệu kỹ thuật.....	23
Hướng dẫn sử dụng.....	10	Dữ liệu kỹ thuật EMD.....	25
Lắp/ thay pin.....	10	Máy đo huyết áp chạy bằng pin.....	25
Đeo vòng bít vào bắp tay bên trái.....	12		
Phương pháp đo huyết áp chính xác.....	14		
Đo huyết áp.....	15		
Sau khi đo huyết áp.....	15		

Kính gửi quý khách hàng

Cảm ơn quý khách đã mua máy đo huyết áp A&D. Thiết bị được thiết kế đảm bảo độ chính xác cao và dễ sử dụng này sẽ giúp quý khách kiểm soát huyết áp mỗi ngày. Xin quý khách vui lòng đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên.

Giới thiệu

Sản phẩm này được thiết kế dành cho người từ 13 tuổi trở lên, không dành cho trẻ sơ sinh, trẻ em hoặc phụ nữ mang thai.

Mục đích sử dụng

Máy đo huyết áp kỹ thuật số UA-1100NFC được thiết kế cho người bệnh, sử dụng để đo huyết áp tâm thu và huyết áp tâm trương cùng với nhịp tim tại gia đình. UA-1100NFC cung cấp cho bệnh nhân dấu hiệu về rối loạn nhịp tim để thực hiện các biện pháp y tế tiếp theo.

Lợi ích lâm sàng

Đánh giá đúng chỉ số huyết áp theo mục đích sử dụng của thiết bị.

Hạng mục lưu ý

- ☐ Thiết bị này được sản xuất bằng các linh kiện chính xác. Cần tránh nhiệt độ, độ ẩm cao, ánh sáng mặt trời trực tiếp, va đập hoặc bụi bẩn quá mức.
- ☐ Vệ sinh thiết bị và vòng bít bằng vải mềm, khô hoặc vải thấm nước với chất tẩy rửa trung tính. Không sử dụng cồn, xăng, chất pha loãng hoặc các hóa chất mạnh khác để vệ sinh thiết bị hay vòng bít.
- ☐ Tránh gập chặt vòng bít trong thời gian dài vì điều này có thể làm giảm tuổi thọ của các bộ phận.
- ☐ Sử dụng thiết bị gần tivi, lò vi sóng, điện thoại di động, máy X-quang hoặc các thiết bị khác có điện trường mạnh, có thể làm sai lệch kết quả đo.

- ☐ Các thiết bị truyền thông không dây như thiết bị mạng gia đình, điện thoại di động, thiết bị không dây và trạm gốc của chúng, máy bộ đàm cùng các thiết bị liên lạc không dây khác có thể ảnh hưởng đến thiết bị này. Trong quá trình đo, hãy giữ khoảng cách ít nhất 30 cm với những thiết bị trên.
- ☐ Khi sử dụng lại thiết bị, hãy đảm bảo rằng thiết bị sạch sẽ.
- ☐ Thiết bị, phụ tùng và pin đã qua sử dụng không được coi là rác thải sinh hoạt thông thường mà phải được xử lý theo quy định hiện hành của chính quyền địa phương.
- ☐ Không được sửa đổi thiết bị. Điều này có thể gây ra tai nạn hoặc hư hỏng cho thiết bị.
- ☐ Để đo huyết áp, quấn vòng bít vào cánh tay đủ chặt để tạm thời ngăn máu chảy qua động mạch. Điều này có thể gây đau, tê hoặc để lại vết đỏ tạm thời trên cánh tay. Tình trạng này đặc biệt rõ ràng khi thực hiện các phép đo lặp lại liên tiếp. Mọi cơn đau, tê hoặc vết đỏ sẽ biến mất theo thời gian.
- ☐ Đo huyết áp quá thường xuyên có thể gây hại do làm gián đoạn lưu thông máu. Nếu sử dụng thiết bị nhiều lần, hãy đảm bảo rằng hoạt động của thiết bị không cản trở quá trình lưu thông máu trong thời gian dài.
- ☐ Nếu bạn đã phẫu thuật cắt bỏ tuyến vú hoặc cắt bỏ hạch bạch huyết, hãy tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thiết bị này.
- ☐ Không cho trẻ em tự sử dụng thiết bị này hoặc để sản phẩm trong tầm với của trẻ nhỏ, vì có thể gây ra tai nạn hoặc hư hỏng.
- ☐ Sản phẩm này có chứa các bộ phận nhỏ có thể gây nguy cơ nghẹn nếu trẻ sơ sinh hoặc trẻ nhỏ nuốt phải.
- ☐ Nếu pin bị chập nguồn, pin sẽ nóng lên và có khả năng gây bỏng.
- ☐ Để thiết bị thích nghi với môi trường xung quanh trước khi sử dụng (khoảng 1 giờ).
- ☐ Chưa có thử nghiệm lâm sàng nào được tiến hành trên trẻ sơ sinh hoặc phụ nữ mang thai. Không sử dụng cho trẻ sơ sinh hoặc phụ nữ mang thai.
- ☐ Không chạm vào pin và bệnh nhân cùng lúc, điều đó có thể dẫn đến nguy cơ bị điện giật.
- ☐ Không bơm hơi vòng bít khi chưa quấn nó quanh bắp tay.
- ☐ Đây là thiết bị y tế dành cho người dùng thông thường. Nếu có bất kỳ câu hỏi hoặc lo ngại nào về các triệu chứng của mình, vui lòng tham khảo ý kiến nhân viên y tế.
- ☐ Nếu xảy ra sự cố nghiêm trọng liên quan đến thiết bị này, hãy báo cáo với nhà sản xuất và cơ quan có thẩm quyền tại quốc gia bạn.
- ☐ Nếu bao bì bị hư hỏng, vô tình bị mở hoặc thiết bị đã tiếp xúc với môi trường ngoài điều kiện quy định, hãy kiểm tra xem thiết bị có hoạt động bình thường trước khi sử dụng.

- ❑ Thiết bị này không nhằm mục đích chẩn đoán rối loạn nhịp tim. Nếu đèn báo rối loạn nhịp tim thường xuyên sáng trong quá trình đo huyết áp và không liên quan đến chuyển động của bệnh nhân, hãy tham khảo ý kiến bác sĩ để được kiểm tra thêm.

Chống chỉ định

Dưới đây là những lưu ý để sử dụng thiết bị đúng cách:

- ❑ Không đeo vòng bít trên cánh tay có gắn thiết bị điện y tế khác. Điều này có thể khiến thiết bị hoạt động không chính xác.
- ❑ Những người có vấn đề nghiêm trọng về tuần hoàn ở cánh tay nên tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thiết bị, để tránh các vấn đề về y tế.
- ❑ Không nên bắt đầu điều trị dựa trên phán đoán của riêng bạn về kết quả đo, cần tham khảo ý kiến bác sĩ về việc đánh giá kết quả và phương pháp điều trị.
- ❑ Không đeo vòng bít vào cánh tay có vết thương chưa lành.
- ❑ Không đeo vòng bít vào cánh tay đang truyền dịch tĩnh mạch hoặc truyền máu. Điều này có thể gây ra thương tích, tai nạn.
- ❑ Không sử dụng trong môi trường có khí dễ cháy, như khí gây mê. Điều này có thể gây ra cháy nổ.
- ❑ Không sử dụng trong môi trường có nồng độ oxy cao, như phòng oxy cao áp hay lều oxy. Vì có thể gây ra hỏa hoạn, cháy nổ.
- ❑ Không sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị y tế khi đang sử dụng.
- ❑ Không sử dụng thiết bị cho bất kỳ mục đích nào khác .
- ❑ Không làm rơi hoặc lắc thiết bị.
- ❑ Tránh xa nguồn tĩnh điện mạnh, sóng vô tuyến.
- ❑ Giữ thiết bị cách xa các thiết bị liên lạc (như điện thoại di động) ít nhất 30cm trong khi đo huyết áp.
- ❑ Không sử dụng điện thoại di động khi đang đo huyết áp.
- ❑ Không sử dụng khi tay ướt.
- ❑ Không tháo rời, sửa chữa hoặc thay đổi thiết bị.
- ❑ Nếu đang sử dụng thiết bị y tế cấy ghép, vui lòng tham khảo ý kiến bác sĩ và đảm bảo không có tác dụng phụ nào trước khi sử dụng.
- ❑ Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này, hiểu chức năng của thiết bị trước khi sử dụng .

- ☐ Nếu áp suất bơm vượt quá 300mmHg trong quá trình gia áp, hãy ngừng việc đo huyết áp.
- ☐ Những người có bất thường về tuần hoàn ngoại vi, rối loạn nhịp tim, đã cắt bỏ hạch bạch huyết hoặc tuyến vú, đã phẫu thuật đặt ống nội mạch, điều trị hoặc phẫu thuật chuyển lưu động mạch, tĩnh mạch, vui lòng sử dụng thiết bị này theo hướng dẫn của bác sĩ.

Lưu ý khi sử dụng pin

- ☐ Chỉ sử dụng ba pin kiềm LR03 (AAA size).
- ☐ Không sử dụng chung pin cũ-mới hoặc các loại pin khác nhau .
- ☐ Nếu dung dịch từ pin dính vào mắt, hãy rửa ngay bằng nhiều nước và phải tham khảo ý kiến bác sĩ .
- ☐ Nếu dung dịch từ pin dính vào da hoặc quần áo, hãy rửa ngay bằng nhiều nước.
- ☐ Thay thế toàn bộ pin bằng pin mới cùng một thời điểm.
- ☐ Vứt bỏ pin đã qua sử dụng theo đúng quy định hiện hành của địa phương.

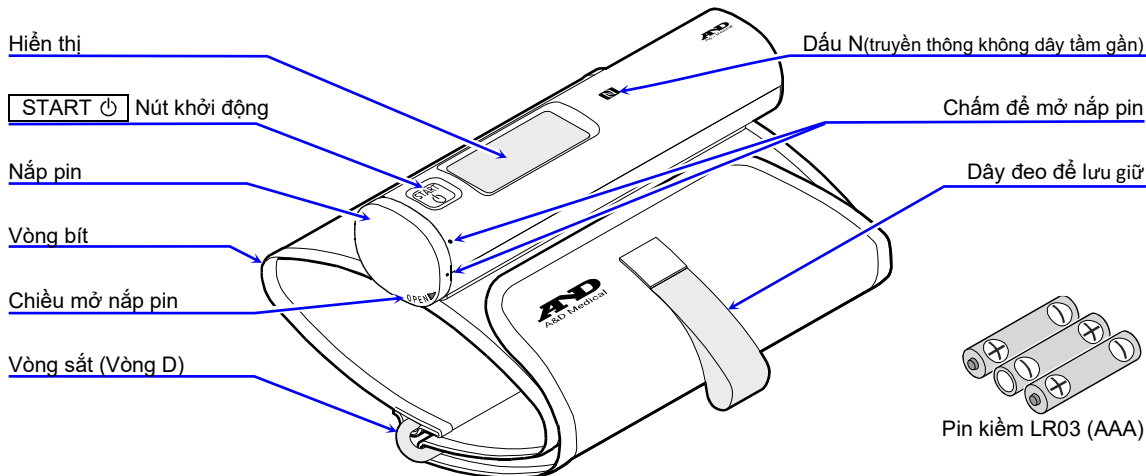
Lưu ý khi sử dụng và bảo quản

- ☐ Bảo quản sản phẩm ở nơi ổn định, tránh bị hư hỏng do va đập, kể cả khi vận chuyển .
- ☐ Nhiệt độ của thiết bị có thể tăng do sử dụng lâu dài hoặc do thiết bị gặp trục trặc. Nếu có bất kỳ hiện tượng bất thường nào xảy ra, ngừng sử dụng để tránh bị bỏng.

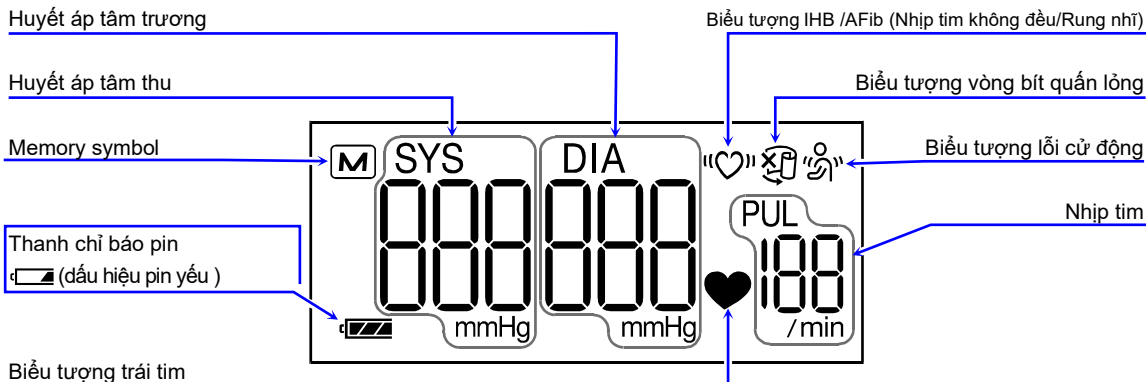
Các chú ý khi tiến hành kiểm tra, sửa chữa

- ☐ Nếu nhận thấy bất thường, hãy ngừng sử dụng và liên hệ với nhà bán hàng để yêu cầu sửa chữa.

Nhận diện các bộ phận

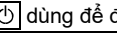
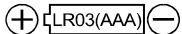


Màn hình



Biểu tượng

Biểu tượng được in trên thiết bị, vòng bút và bao bì.

Biểu tượng	Chức năng/Ý nghĩa
START 	Nhấn nút  để bật thiết bị  dùng để đưa máy về chế độ chờ (tắt máy) khi đang đo huyết áp.
	Hướng dẫn chiều lắp pin
	Dấu điện cực dương của pin / Dấu điện cực âm của pin
OPEN 	Chiều mở nắp pin
	Nhãn hiệu, thương hiệu đã đăng ký của NFC (Near Field Communication) Forum tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác
	Căn chỉnh các chấm để mở và đóng nắp pin.
	Dòng điện một chiều
	Linh kiện loại BF
	Nhà sản xuất
IP	Biểu tượng bảo tồn quốc tế
	Tem WEEE
	Mã số thương mại toàn cầu
	Số seri
	Tham khảo hướng dẫn sử dụng
	Số Lot
	Giữ cho sản phẩm khô ráo
	Giới hạn nhiệt độ
	Giới hạn độ ẩm

Biểu tượng	Chức năng/Ý nghĩa
	Giới hạn áp suất khí quyển

Các biểu tượng hiển thị trên màn hình

Biểu tượng	Chức năng/Ý nghĩa	Khuyến nghị
SYS	Huyết áp tâm thu (mmHg)	_____
DIA	Huyết áp tâm trương (mmHg)	_____
PUL	Nhịp tim mỗi phút	_____
	Hiển thị trong quá trình đo. Đèn sẽ nhấp nháy khi phát hiện có mạch đập.	Trong quá trình đo huyết áp, hạn chế cử động.
“  ”	Xuất hiện khi biểu tượng IHB/AFib (Nhịp tim không đều/Rung nhĩ) được nhận diện. Biểu tượng này có thể sáng lên khi phát hiện thấy rung động rất nhẹ như run rẩy hoặc lắc.	Đeo vòng bít đúng cách và tiến hành đo lại. Nếu biểu tượng “  ” vẫn còn, bạn nên tham khảo ý kiến bác sĩ.
	Xuất hiện khi phát hiện chuyển động của cơ thể hoặc cánh tay.	Kết quả đo huyết áp có thể không chính xác. Vui lòng đo lại lần nữa. Không cử động, di chuyển trong khi đo.
	Hiển thị trong quá trình đo, khi vòng bít bị đeo lỏng.	Kết quả đo huyết áp có thể không chính xác. Vui lòng đeo vòng bít đúng cách và thử đo lại.
	Các kết quả đo trước đó được lưu trữ trong bộ nhớ.	_____
	Đầy pin Có đèn báo pin trong quá trình đo.	_____
	Lượng pin còn lại ít. Nếu đèn nhấp nháy thì có nghĩa là pin yếu.	Khi biểu tượng nhấp nháy, hãy thay toàn bộ pin mới.

biểu tượng	Chức năng/Ý nghĩa	Khuyến nghị
	Cử động trong quá trình đo có thể khiến huyết áp không ổn định.	Vui lòng đo lại. Không cử động trong khi đo.
	Chênh lệch giữa huyết áp tâm thu và huyết áp tâm trương là nhỏ hơn 10 mmHg.	 Đeo vòng bít đúng cách và đo lại.
	Không tăng áp khi bơm.	
	Vòng bít không được đeo đúng cách.	
	Lỗi hiển thị PUL Mạch không được phát hiện chính xác	 Tháo pin, ấn phím  , rồi lắp lại pin. Nếu lỗi vẫn xuất hiện, hãy liên hệ với nhà phân phối.
	Lỗi bên trong thiết bị	
		
	Giao tiếp NFC	

Hướng dẫn sử dụng

Lắp/ thay pin

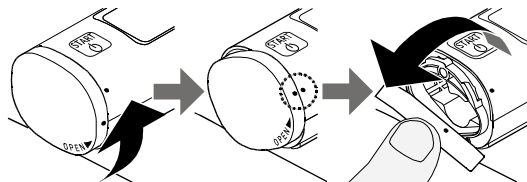
Ghi chú

- ☐ Tháo pin sẽ xóa dữ liệu cuối cùng được lưu trữ trên thiết bị.
- ☐ Lắp pin theo hướng dẫn trong hộp pin. Nếu không lắp đúng cách, thiết bị sẽ không hoạt động.
- ☐ Khi (biểu tượng pin yếu) nhấp nháy , hãy thay toàn bộ pin bằng pin mới. Không sử dụng lẫn lộn pin cũ và pin mới, vì có thể làm giảm tuổi thọ pin hoặc gây hỏng thiết bị.
Sau khi tắt thiết bị, hãy đợi vài giây trước khi lắp pin lại. Nếu biểu tượng (pin yếu) vẫn hiển thị ngay cả sau khi thay pin, hãy tiến hành đo huyết áp. Thiết bị có thể nhận diện pin mới.
- ☐ Khi hết pin (biểu tượng pin yếu) sẽ không hiển thị.

- ❑ Tuổi thọ pin thay đổi tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường và có thể ngắn hơn ở nhiệt độ thấp. Thông thường, ba pin LR03 (AAA) mới sẽ dùng được trong khoảng một năm nếu sử dụng để đo huyết áp 1 lần mỗi ngày.
- ❑ Chỉ sử dụng pin được chỉ định. Pin đi kèm với thiết bị nhằm mục đích kiểm tra và có thể có tuổi thọ hạn chế.
- ❑ Nếu không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, hãy tháo pin ra. Việc này giúp tránh rò rỉ dung dịch pin hoặc các vấn đề hoạt động của thiết bị.

1. Tháo nắp pin.

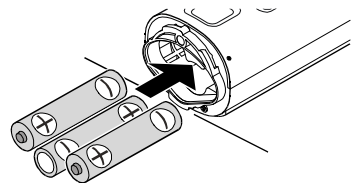
Xoay nắp pin ngược chiều kim đồng hồ (ký hiệu hướng dẫn:) **OPEN** cho đến khi các chấm khớp nhau. Nghiêng nắp pin để tháo và nhấc ra.



2. Lắp pin mới vào.

Chỉ sử dụng pin **LR03 (AAA)**.

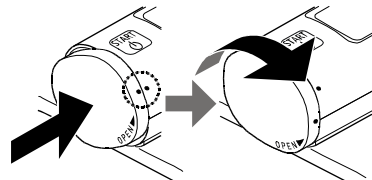
Tháo pin đã sử dụng, và lắp pin mới vào ngăn chứa pin như hình minh họa. Đảm bảo cực tính (+) và (-) được lắp đúng vị trí.



3. Đóng nắp pin.

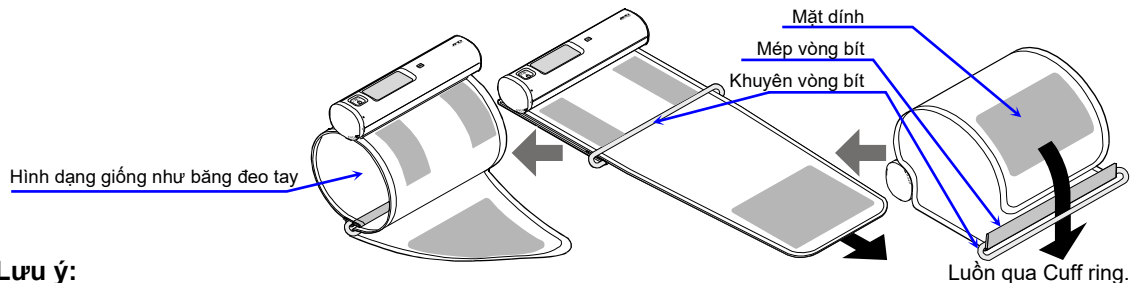
Căn chỉnh các chấm khớp nhau và lắp nắp pin.

Nhấn nắp pin và xoay theo chiều kim đồng hồ.



Đeo vòng bíт vào bắp tay bên trái

1. Định hình vòng bíт giống như băng đeo tay.



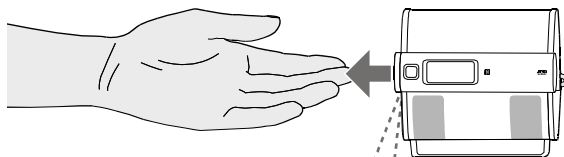
Lưu ý:

Cách tạo hình vòng bíт giống như băng đeo tay

Nếu vòng bíт chưa được luồn qua cuff ring (vòng giữ bíт), hãy luồn nó vào, sao cho mặt dính (Velcro) hướng ra ngoài.

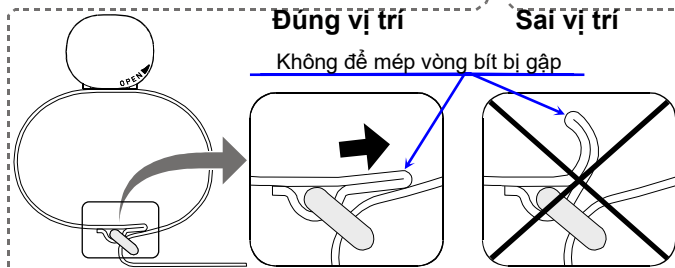
2. Luồn tay vào vòng bíт.

Duỗi thẳng cánh tay. Luồn cánh tay vào vòng bíт, sao cho màn hình hiển thị của thiết bị nằm phía trên lòng bàn tay.



Lưu ý: Kiểm tra mép vòng bíт

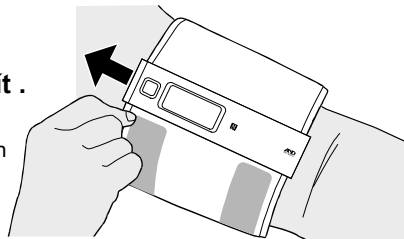
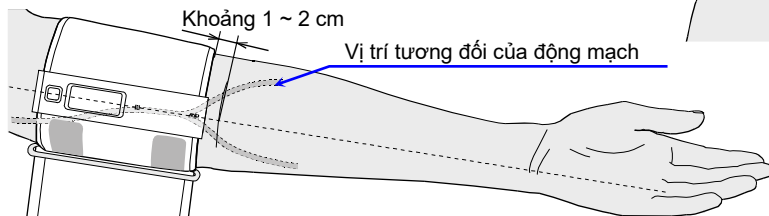
Nếu mép vòng bíт bị gấp lại, da có thể bị kẹt giữa vòng bíт và vòng giữ bíт. Nếu nhìn thấy da hoặc vải bên trong vòng giữ bíт, hãy quấn lại vòng bíт



3. **Kéo vòng bít lên bắp tay.**

4. **Hướng lòng bàn tay lên trên, điều chỉnh vị trí vòng bít .**

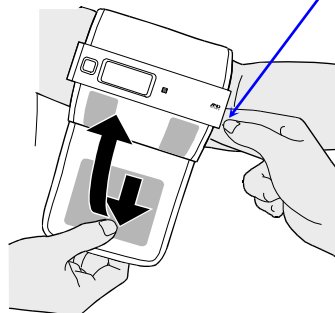
Hướng lòng bàn tay lên trên, đặt vòng bít cách khuỷu tay khoảng 1 ~ 2 cm như minh họa trong hình. Đặt vòng bít sao cho thẳng hàng với ngón áp út.



5. **Cuộn vòng bít.**

Khi quấn vòng bít, hãy để một khoảng trống vừa đủ để đặt hai ngón tay vào, đồng thời nhẹ nhàng kéo mép vòng bít và quấn quanh tay.

Khoảng trống bằng hai ngón tay



Ghi chú

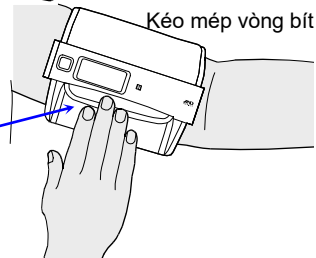
Không quấn vòng bít quá chặt.

Dây đeo chỉ dùng để giữ, vì vậy không kéo quá mạnh.

6. **Sử dụng mặt dính để cố định vòng bít vào đúng vị trí.**

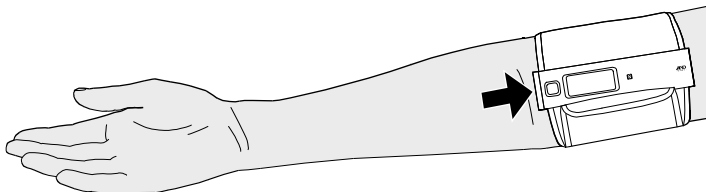
Nhấn vào bề mặt của vòng bít để cố định đúng vị trí .

Cố định chặt vòng bít



Nếu muốn lắp thiết bị ở tay phải :

Có thể quấn vòng bít quanh cánh tay phải theo cách tương tự như đã làm với tay trái.



Phương pháp đo huyết áp chính xác

Các lưu ý, để đảm bảo đo huyết áp chính xác

- ☐ Đảm bảo vòng bít được áp trực tiếp vào da, vì qua lớp quần áo làm yếu mạch và gây ra lỗi khi đo huyết áp.
- ☐ Ngồi thoải mái trên ghế. Không bắt chéo chân. Giữ chân trên sàn và giữ thẳng cột sống.
- ☐ Đặt cánh tay lên bàn với lòng bàn tay hướng lên trên sao cho vòng bít ở cùng độ cao với tim.
- ☐ Thư giãn khoảng 5-10 phút trước khi đo. Khi bị kích động hoặc chán nản do căng thẳng về mặt cảm xúc, chỉ số huyết áp của có thể cao hơn (hoặc thấp hơn) bình thường và nhịp tim thường nhanh hơn bình thường.
- ☐ Huyết áp thay đổi liên tục tùy thuộc vào hoạt động và thực phẩm tiêu thụ . Đồ uống có thể có ảnh hưởng mạnh và đột ngột đến huyết áp.
- ☐ Thiết bị này đo lường dựa trên nhịp tim. Nếu nhịp tim yếu hoặc không đều, thiết bị có thể gặp khó khăn trong việc xác định huyết áp.
- ☐ Giữ yên lặng và tránh cử động trong suốt quá trình đo.
- ☐ Nếu thiết bị phát hiện bất thường, sẽ dừng đo và hiển thị biểu tượng lỗi.
- ☐ Không đo huyết áp ngay sau khi tập thể dục hoặc tắm. Nghỉ ngơi từ 20 đến 30 phút trước khi đo.
- ☐ Cố gắng đo huyết áp vào cùng một thời điểm mỗi ngày.
- ☐ Máy đo huyết áp này dành cho người từ 13 tuổi trở lên.

- ☐ Hiệu suất của thiết bị có thể bị ảnh hưởng bởi nhiệt độ phòng, độ ẩm, ánh sáng trực tiếp và độ cao. Sử dụng thiết bị trong nhà, trong phạm vi nhiệt độ và độ ẩm hoạt động.
- ☐ Khi đo huyết áp trên 1 người, thì khoảng cách giữa 2 lần đo tối thiểu là 3 phút

Đo huyết áp

- ☐ Trong quá trình đo huyết áp, người dùng có thể cảm thấy hơi chật, đây là hiện tượng bình thường.

Sau khi đo huyết áp

- ☐ Thiết bị sẽ tắt sau khoảng 3 phút. (Tự động tắt nguồn).
- ☐ Khi đưa thiết bị truyền dữ liệu lại gần biểu tượng **N**, dữ liệu sẽ được lưu lại.
Thiết bị sẽ tắt sau khoảng một phút. (Tự động tắt nguồn)
- ☐ Để tắt nguồn ngay lập tức, nhấn phím **START**  .

Đo huyết áp

Đo huyết áp

1. Đảm bảo vòng bít được quấn đúng vị trí trên cánh tay

Tham khảo phần "Đeo vòng bít vào bắp tay bên trái".

2. Ngồi đúng tư thế.

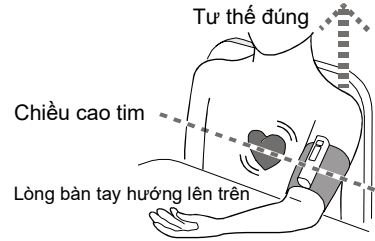
Tham khảo phần "Phương pháp đo huyết áp chính xác" ở trang cuối.

3. Đặt cánh tay lên bàn với lòng bàn tay hướng lên trên.

4. Điều chỉnh theo chiều cao của tim.

Điều chỉnh độ cao của vòng bít sao cho phần giữa vòng bít ngang bằng với tim.

Có thể điều chỉnh chiều cao bằng cách điều chỉnh chiều cao của bàn, ghế hoặc độ dày của khăn, đệm hay góc của cánh tay.



5. **START** . Ấn phím khởi động

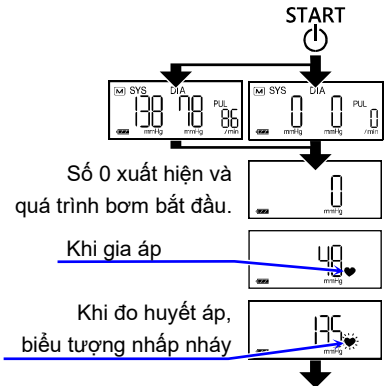
Sau khi bật nguồn, dữ liệu cuối cùng sẽ được hiển thị trong 3 giây. Nếu không có dữ liệu trong bộ nhớ, sẽ được hiển thị là "0".

Nếu muốn dừng đo, ấn phím **START** một lần nữa

6. Vòng bít sẽ bắt đầu phồng lên và tạo áp suất.

Ghi chú

- ☐ Biểu tượng nhấp nháy.
- ☐ Nếu biểu tượng nhấp nháy hoặc hiển thị, kết quả có thể không chính xác. Đeo lại vòng bít và đo lại huyết áp.
- ☐ Nếu biểu tượng nhấp nháy hoặc hiển thị, kết quả đo có thể không chính xác. Không cử động cơ thể hoặc tay trong khi đo, giữ yên và đo lại huyết áp.



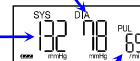
7. Kiểm tra kết quả đo huyết áp

Sau khi quá trình đo hoàn tất, huyết áp tâm thu, huyết áp tâm trương và nhịp tim sẽ được hiển thị. Vòng bút sẽ đầy hết không khí còn lại ra ngoài và xẹp hoàn toàn.

Huyết áp tâm trương

Huyết áp tâm thu

Nhịp tim



8. Quét thiết bị giao tiếp lên biểu tượng

Có thể sử dụng chức năng NFC để lưu trữ dữ liệu đo huyết áp lên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng. Để biết thông tin về chức năng NFC, tham khảo phần **"Chức năng giao tiếp NFC"**.

9. Tắt nguồn.

Ấn phím **START**  để tắt nguồn thiết bị.



Lập trình tắt nguồn tự động

- ☐ Thiết bị sẽ tự động tắt sau khoảng 3 phút không hoạt động.
- ☐ Sau khi kết thúc giao tiếp, nguồn sẽ tự động tắt trong khoảng 1 phút.

Tính năng giao tiếp NFC

Dữ liệu đo huyết áp có thể được đọc bằng điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng có hỗ trợ NFC.

Ghi chú

- ☐ Để biết thêm thông tin, tham khảo hướng dẫn sử dụng cho điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của bạn.

Tải xuống và cài đặt ứng dụng NFC

Để kết nối với máy đo huyết áp này, hãy tải xuống và cài đặt ứng dụng **"A&D Connect Healthcare"** trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của bạn.

Đo huyết áp, đọc dữ liệu

1. Mở ứng dụng.

Mở ứng dụng "A&D Connect Healthcare" trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của bạn. Làm theo hướng dẫn trong ứng dụng.

2. Tiến hành đo huyết áp.

Tiến hành giao tiếp NFC trong vòng 3 phút, sau khi kết quả đo được hiển thị.

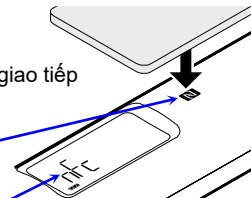
3. Quét thiết bị giao tiếp lên biểu tượng

Quét điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng trên biểu tượng , để giao tiếp với máy đo huyết áp, và giữ nguyên ở đó cho đến khi xuất hiện biểu tượng  trên màn hình máy đo huyết áp.

Kết quả đo huyết áp



Ví dụ
công cụ giao tiếp



Ghi chú

- ☐ Kiểm tra vùng giao tiếp NFC trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của bạn.
- ☐ Giao tiếp NFC có thể không hoạt động bình thường nếu điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của được đặt trong ốp lưng.

Trong trường hợp đó, hãy tháo ốp lưng ra và quét thiết bị lên biểu tượng .

Kết quả đo huyết áp



4. Kiểm tra hiển thị giao tiếp.

- ☐ Nếu máy hiển thị , thì dữ liệu đo huyết áp đang được truyền.
- ☐ Sau khi , dữ liệu đo huyết áp sẽ được hiển thị.

Khi truyền dữ liệu



Kết quả đo huyết áp



5. Kiểm tra ứng dụng.

Khi quá trình truyền dữ liệu NFC hoàn tất, dữ liệu đo huyết áp sẽ được cập nhật và lưu trữ trong bộ nhớ. Nếu dữ liệu đo chưa được lưu vào bộ nhớ, thực hiện quét lại NFC .

Tính năng tự động tắt nguồn :

- ☐ Sau khoảng 3 phút kể từ khi kết quả được hiển thị , thiết bị sẽ tắt nguồn, vì vậy quét dữ liệu NFC trong vòng 3 phút sau khi đo huyết áp.
- ☐ Sau khi kết thúc truyền dữ liệu, thiết bị sẽ tự động tắt nguồn trong khoảng 1 phút.

Chỉ báo IHB/AFib là gì?

Trong quá trình đo huyết áp, nếu máy phát hiện nhịp tim không đều, biểu tượng IHB/AFib "♥" sẽ hiển thị trên màn hình cùng với kết quả (Nhịp tim không đều/Rung nhĩ).

Ghi chú

Nếu thường xuyên nhìn thấy biểu tượng IHB/AFib, bạn nên tham khảo ý kiến bác sĩ "♥".

AFib là gì?

Tim co bóp do sự dẫn truyền xung điện của tim truyền máu đi khắp cơ thể. Rung nhĩ (AFib) xảy ra khi tín hiệu xung điện trong tâm nhĩ bị nhầm lẫn và dẫn đến nhiều loạn trong khoảng thời gian xung.

AFib có thể khiến máu ứ đọng trong tim, dễ tạo thành cục máu đông, là nguyên nhân gây đột quỵ và đau tim.

Thông tin về huyết áp

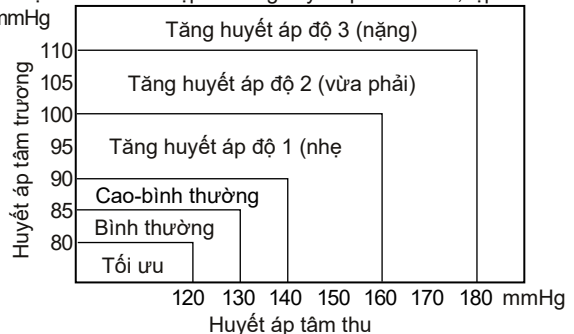
Huyết áp là gì?

Huyết áp là áp lực của máu tác động lên thành động mạch. Huyết áp tâm thu xảy ra khi tim đang co bóp. Huyết áp tâm trương xảy ra khi tim đang giãn ra. Huyết áp được đo bằng milimét thủy ngân (mmHg). Huyết áp tự nhiên được biểu thị bằng huyết áp cơ bản và được đo vào buổi sáng khi đang nghỉ ngơi và trước bữa ăn.

Phân loại huyết áp của WHO

Tiêu chuẩn đánh giá tăng huyết áp không phân biệt tuổi tác, được Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) thiết lập, thể hiện như trong hình.

Tài liệu tham khảo: Tạp chí tăng huyết áp năm 1999, tập 17 số 2
mmHg



Huyết áp cao là gì? Và làm sao để kiểm soát ?

Huyết áp cao là tình trạng áp lực máu động mạch tăng cao bất thường. Nếu không được điều trị, có thể gây ra nhiều vấn đề sức khỏe như đột quỵ và đau tim. Huyết áp cao có thể được kiểm soát bằng cách thay đổi lối sống, tránh căng thẳng và dùng thuốc dưới sự giám sát của bác sĩ. Để phòng ngừa, kiểm soát huyết áp cao, hãy thực hiện theo các bước sau:

- ☐ Không hút thuốc
- ☐ Tập thể dục thường xuyên
- ☐ Giảm lượng hấp thụ muối và chất béo
- ☐ Kiểm tra sức khỏe thường xuyên
- ☐ Duy trì cân nặng phù hợp

Lý do cần đo huyết áp tại nhà?

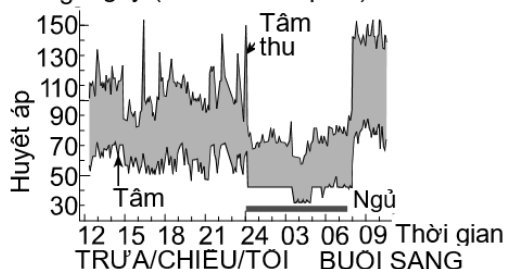
Khi đo huyết áp tại phòng khám hoặc cơ sở y tế, do cảm giác lo lắng, nên huyết áp có thể cao hơn 25-30 mmHg so với khi đo ở nhà. Đo huyết áp tại nhà giúp giảm thiểu những tác động bên ngoài, ảnh hưởng đến kết quả đo huyết áp, và bổ sung cho kết quả đo của bác sĩ, cung cấp lịch sử huyết áp chính xác và đầy đủ hơn.

Biến động của huyết áp

Huyết áp của mỗi người có thể thay đổi rất nhiều tùy theo ngày, theo mùa. Trong ngày, huyết áp có thể thay đổi từ 30-50 mmHg tùy thuộc vào các điều kiện khác nhau. Đối với những người bị huyết áp cao, sự dao động thậm chí còn rõ rệt hơn. Thông thường, huyết áp tăng khi làm việc hoặc vui chơi và giảm xuống mức thấp nhất khi ngủ. Do đó, không cần phải lo lắng quá nhiều về kết quả của một lần đo.

Thực hiện đo huyết áp theo hướng dẫn trong sách hướng dẫn này, đo huyết áp vào cùng một thời điểm mỗi ngày, để biết mức huyết áp bình thường của bạn. Đo huyết áp thường xuyên sẽ giúp bạn có được lịch sử huyết áp toàn diện hơn. Khi đo huyết áp, hãy nhớ ghi lại ngày và giờ. Tham khảo ý kiến bác sĩ để được hỗ trợ giải thích dữ liệu huyết áp của bạn.

Biến động điển hình trong một ngày (Đo mỗi năm phút)



Xử lý sự cố

Vấn đề	Nguyên nhân có thể nghĩ đến	Khuyến nghị
Không có thông tin gì hiển thị trên màn hình ngay cả khi đã bật nguồn.	Hết pin	Thay thế toàn bộ pin bằng pin mới.
	Các cực của pin không ở đúng vị trí.	Lắp lại pin theo đúng cực dương và cực âm .
Vòng bút không phồng lên.	Pin yếu,  (biểu tượng pin yếu) sẽ nhấp nháy. Nếu pin đã hết hoàn toàn, sẽ không có hiển thị gì.	Thay thế toàn bộ pin bằng pin mới.
Không đo được huyết áp. Kết quả đo quá cao hoặc quá thấp.	Vòng bút không được đeo đúng cách.	Đeo vòng bút đúng cách.
	Đã phát hiện chuyển động.	Giữ nguyên tư thế và im lặng trong suốt quá trình đo.
	Vòng bút không được đeo đúng vị trí.	Giữ im lặng và ngồi thoải mái. Đặt cánh tay lên bàn với lòng bàn tay hướng lên trên, vòng bút ở cùng độ cao so với tim.
	_____	Nếu nhịp tim yếu hoặc không đều, thiết bị có thể gặp khó khăn khi đo huyết áp.
Khác	Kết quả đo này sẽ khác với kết quả đo được tại phòng khám hoặc cơ sở y tế	Tham khảo mục " Tại sao cần đo huyết áp tại nhà? "
	_____	Tháo pin ra, lắp lại đúng cách và tiến hành đo lại.

Ghi chú

Nếu những đề xuất bên trên không giải quyết được vấn đề, vui lòng liên hệ với nhà phân phối được ủy quyền.
Không mở hoặc sửa chữa sản phẩm này. Điều này có thể làm mất hiệu lực bảo hành sản phẩm.

BẢO TRÌ

Không mở thiết bị. Thiết bị này chứa các linh kiện điện tử nhạy cảm và các bộ phận khí phức tạp, có thể bị hư hỏng. Nếu bạn không thể giải quyết được vấn đề sau khi làm theo các bước xử lý sự cố, vui lòng liên hệ với đại lý bán hàng hoặc A&D Service Group để được hỗ trợ. A&D Service Group cung cấp cho các đại lý được ủy quyền thông tin kỹ thuật, phụ tùng thay thế và linh kiện.

Thiết bị này được thiết kế và chế tạo để có thể sử dụng lâu dài. Tuy nhiên, nên kiểm tra thiết bị hai năm một lần, để đảm bảo hoạt động bình thường và độ chính xác. Để bảo trì, vui lòng liên hệ với đại lý chính hãng gần nhất tại địa phương hoặc A&D.

Dữ liệu kỹ thuật

Loại	UA-1100NFC
Phương pháp đo	Đo dao động
Phạm vi đo	Áp suất: 0 đến 299 mmHg Huyết áp tâm thu: 60 đến 279 mmHg Huyết áp tâm trương: 40 đến 200 mmHg Nhịp tim: 40 đến 180 nhịp mỗi phút
Độ chính xác đo áp suất	Áp suất: ± 3 mmHg Nhịp tim: ± 5 %
Nguồn điện	3 pin kiềm 1,5V (LR03 hoặc AAA)
Số lần đo	~ 400 lần LR03 (pin kiềm) Ở nhiệt độ phòng là 23°C, áp suất 170mmHg .
Phân loại	Thiết bị y tế dùng nguồn điện nội bộ (chế độ hoạt động liên tục)
Thử nghiệm lâm sàng	Nghiên cứu kiểm chứng lâm sàng theo tiêu chuẩn ISO 81060-2:2018+A1:2020 K5 đã được sử dụng để đo huyết áp tâm trương ở 85 người IEC 60601 – 1 – 2: Tương thích điện từ (EMD) 2014+A1: 2020
Truyền dữ liệu không dây	NFC – V Dữ liệu tương thích: huyết áp tâm thu, huyết áp tâm trương, nhịp tim
Điều kiện hoạt động	+10 ~ +40 °C / 15 ~ 85% RH / 800 ~ 1060 hPa
Điều kiện vận chuyển/lưu trữ	-20 ~ +60 °C / 10 ~ 95% RH / 700 ~ 1060 hPa
Phần gắn vào thân máy	Dưới 48 °C
Kích thước	~ 36[W] x 144[H] x 31[D] mm
Trọng lượng	~ 240g (không bao gồm pin)
Vị trí áp dụng	Loại vòng bít BF
Tuổi thọ	Thiết bị: 4,5 năm (khi sử dụng 6 lần/ngày hoặc 10.000 lần)
Nội dung * 1	máy đo huyết áp, 2 sách hướng dẫn, 1 hướng dẫn nhanh, 3 pin
Bảo vệ chống xâm nhập	Thiết bị: IP22

* 1 : Để đảm bảo rằng thiết bị y tế hoạt động an toàn và đúng với mục đích sử dụng, cần xác nhận rằng tất cả các bộ phận đều có đầy đủ.

Ghi chú

Thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo trước vì mục đích cải tiến.

Cấp độ IP là mức độ bảo vệ của vỏ thiết bị theo IEC 60529. Thiết bị được bảo vệ khỏi các vật thể rắn có đường kính từ 12 mm trở lên, chẳng hạn như ngón tay. Thiết bị có thể tự bảo vệ khỏi các yếu tố bên ngoài . Thiết bị có khả năng chống nước rơi từ trên xuống, nếu không bị nghiêng quá 15 độ .

Dữ liệu kỹ thuật EMD

Máy đo huyết áp chạy bằng pin

Thiết bị điện y tế cần được chú ý đặc biệt liên quan đến EMD, phải được lắp đặt và sử dụng theo thông tin EMD được cung cấp bên dưới.

Các thiết bị liên lạc RF di động và cầm tay (ví dụ: điện thoại di động) có thể gây ảnh hưởng đến thiết bị điện y tế.

Việc sử dụng các phụ kiện hoặc dây cáp khác với những loại được chỉ định có thể làm tăng mức phát xạ hoặc giảm khả năng chống chịu của thiết bị.

Bảng 1 - E- Giới hạn hoạt động -

Hiện tượng	Tuân thủ
Nhiều điện từ truyền dẫn và nhiễu điện từ bức xạ RF CISPR11	Nhóm 1, Lớp B

Bảng 2 – Mức kiểm tra độ chịu đựng: Cổng kín -

Hiện tượng	Tuân thủ
Phóng tĩnh điện IEC 61000-4-2	± 8 kV tiếp xúc ± 2 kV, ± 4 kV, ± 8 kV, ± 15 kV không khí
Bức xạ trường điện từ RF IEC 61000-4-3	10 V/m 80 MHz – 2,7 GHz 80% AM ở 1 kHz
Trường điện từ trường gần từ các thiết bị truyền thông không dây RF IEC 61000-4-3	Xem Bảng 3
Tần số công suất định mức từ trường IEC 61000-4-8	30A/m 50Hz/60Hz
Từ trường gần IEC 61000-4-39	Xem Bảng 4

Bảng 3 - Thông số kỹ thuật kiểm tra khả năng chống chịu của công vỏ máy đối với các thiết bị truyền thông không dây RF

Tần số thử nghiệm (MHz)	Băng thông (MHz)	Dịch vụ	Điều chế	Mức độ kiểm tra khả năng chống chịu (V/m)
385	380 - 390	Tetra 400	Điều chế xung 18 Hz	27
450	430 - 470	GMRS 460 FRS 460	FM $\pm$ 5 kHz độ lệch 1 kHz sóng sin	28
710	704 - 787	Băng tần LTE 13,17	Điều chế xung 217 Hz	9
745				
780				
810				
870	800 - 960	GSM 800/900 TETRA 800 iDEN 820 CDMA 850 LTE Băng tần 5	Điều chế xung 18 Hz	28
930				
1720				
1845	1700 - 1990	GSM 1800 CDMA 1900 GSM 1900 DECT LTE Băng tần 1, 3, 4, 25 UMTS	Điều chế xung 217 Hz	28
1970				
2450	2400 - 2570	Bluetooth WLAN 802.11 b/g/n RFID 2450 LTE Băng tần 7	Điều chế xung 217 Hz	28
5240	5100 - 5800	Mạng LAN không dây 802.11a/n	Điều chế xung 217 Hz	9
5500				
5785				

Bảng 4 - Thông số kỹ thuật thử nghiệm khả năng chịu từ trường của cổng vô thiết bị -

Tần số thử nghiệm (MHz)	Biến điện xung	Mức độ kiểm tra khả năng chống chịu (A /m)
30kHz	CW	8
134,2kHz	Điều chế xung 2,1 kHz	65
13,56MHz	Điều chế xung 50 kHz	7,5



A&D Company, Limited

1-243 Asahi, Kitamoto-shi, Saitama-ken 364-8585 Japan

Telephone: [81] (48) 593-1111

Fax: [81] (48) 593-1119

A&D INSTRUMENTS LIMITED

Unit 24/26 Blacklands Way, Abingdon Business Park, Abingdon, Oxfordshire, OX14 1DY, United Kingdom

Telephone: [44] (1235) 550420

Fax: [44] (1235) 550485

A&D ENGINEERING, INC.

4622 Runway Boulevard, Ann Arbor, MI 48108 USA

Telephone: [1] (888) 726-9966

A&D AUSTRALASIA PTY LTD

32 Dew Street, Thebarton, South Australia 5031, AUSTRALIA

Telephone: [61] (8) 8301-8100

Fax: [61] (8) 8352-7409

ООО А&Д РУС

ООО "Эй энд Ди Рус"

Почтовый адрес: 121357, Российская Федерация, г. Москва, ул. Верейская, дом 17

(121357, Russian Federation, Moscow, Vereyskaya Street 17)

тел.: [7] (495) 937-33-44

факс: [7] (495) 937-55-66

A&D Technology Trading(Shanghai) Co. Ltd

爱安德技研贸易(上海)有限公司

中国 上海市浦东新区 浦东南路855号 世界广场 32楼CD座 邮编200120

(32CD, World Plaza, No.855 South Pudong Road, Pudong New Area, Shanghai, China 200120)

电话: [86] (21) 3393-2340

传真: [86] (21) 3393-2347

A&D Instruments India Private Limited

ऐ&डी इन्स्ट्रूमेन्ट्स इण्डिया प्रा० लिमिटेड

D-48, उद्योग विहार , फेस -5, गुडगांव - 122016, हरियाणा , भारत

(D-48, Udyog Vihar, Phase-V, Gurgaon - 122016, Haryana, India)

फोन : [91] (124) 4715555

फैक्स : [91] (124) 4715599